

Số: 124/2022/QĐCNTTLH

Vạn Ninh, ngày 03 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Phan Thị Ánh N và ông Hà Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Phan Thị Ánh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà Phan Thị Ánh N - sinh năm 1990; trú tại: thôn TN, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH.

+ Ông Hà Văn T - sinh năm 1988; trú tại: thôn TN, xã ĐL, huyện VN, tỉnh KH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Ánh N và ông Hà Văn T.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Phan Thị Ánh N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung Hà Gia P sinh ngày 21/7/2011 và Hà Tuyết N sinh ngày 13/11/2015 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ông T cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ (Một triệu đồng)/con

chung/tháng x 2 con chung = 2.000.000đ (hai triệu đồng)/02 con chung/tháng. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng, kể từ tháng 6 năm 2022, cấp dưỡng liên tục cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà N, ông T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Quy định: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Ánh N và ông Hà Văn T không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND huyện VN;
 - THADS huyện VN;
 - UBND xã DL
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 83, ngày 02/11/2011);
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ.
 - Lưu: VT; AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thành Phần